

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 05/2023/HS-ST

Ngày: 18/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tạ Thị Phúc;

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Mai Anh

Ông Trần Quốc Sơn

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Giang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lệ Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 344/2022/TLST-HS ngày 27/12/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Trung N (tên gọi khác: Lê Trọng N), sinh năm 1984, Đăng ký nhân khẩu thường trú: 16 T, phường H, quận H, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Gia U và bà Kiều Thị H; Vợ: Đinh Thị T; Con: Bị cáo có 01 con.

Tiền sự: Không

Tiền án: 01 tiền án

+ Năm 2006: Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích do chưa thi hành xong án phí HSST).

Nhân thân:

+ Năm 2003, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích).

+ Ngày 31/3/2006, Công an phường Hàng Bạc, Hoàn Kiếm, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (đã hết thời hiệu).

+ Năm 2007, Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 8 năm tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ra trại tháng 2/2014 (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/9/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Kiều Anh T, sinh năm 1981; HKTT: Số 16 T, phường H, quận H, thành phố H. Chỗ ở: Số 19, ngõ 305 N, phường N, quận L, thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11h30' ngày 12/9/2022, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Nam Từ Liêm đang làm nhiệm vụ tại khu vực ngã tư đường Hồ Tùng Mậu - Nguyễn Cơ Thạch (thuộc phường Cầu Diễn, Nam Từ Liêm, Hà Nội) phát hiện Lê Trung N điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave KRSA mang BKS: 29R8 – 8044 dừng chờ đèn đỏ có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện trong lòng bàn tay phải của Lê Trung N đang cầm 01 gói màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng, kiểm tra tại giá để hàng giữa xe có 01 một túi nilon bên trong có 01 gói giấy bạc màu trắng chứa cục chất bột màu trắng. Tại chỗ Lê Trung N khai nhận gói giấy trắng cùng gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng đều là ma túy Heroine của N mang theo với mục đích để sử dụng. Tổ công tác niêm phong tang vật, lập biên bản và dẫn giải đối tượng về trụ sở để đấu tranh làm rõ.

Thu giữ của Lê Trung N: 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (nghi là ma túy – thu trong lòng bàn tay phải); 01 (một) túi nilon bên trong có 01 gói giấy bạc màu trắng chứa cục chất bột màu trắng (nghi là ma túy – thu giá để hàng giữa xe); 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave KRSA màu xanh mang BKS: 29R8-8044; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen lắp sim số: 0966.224.202

Quá trình điều tra xác định: Lê Trung N là người nghiện ma túy, đã bị nhiễm bệnh HIV/AIDS và đang điều trị cai nghiện bằng thuốc Methadone và ARV tại trung tâm y tế quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Khoảng 10h ngày 12/9/2022, N một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave KRSA màu xanh gắn BKS: 29R88044 đi đến trung tâm y tế để uống thuốc Methadone. Sau khi uống thuốc xong, N đã đi xung quanh khu vực cổng trung tâm y tế tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây N gặp và mua 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) ma túy Heroine của một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ nhân thân lai lịch). Sau khi mua được ma túy, N lấy ma túy ra chia một phần gói vào 01 gói giấy màu trắng cầm ở tay phải mục đích để sử dụng, số ma túy còn lại N để trong túi nilon ban đầu và cất giấu vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng để ở giá để hàng giữa xe máy mục đích là để mang về nhà cất giấu sử dụng dần. Sau khi chia xong N một mình điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng ma túy. Khi đến khu vực ngã tư đường Hồ Tùng Mậu - Nguyễn Cơ Thạch (thuộc phường Cầu Diễn, Nam Từ Liêm, Hà Nội) dừng chờ đèn đỏ thì bị tổ công tác kiểm tra, phát hiện và thu giữ vật chứng.

Tại Bản kết luận giám định số 6419/KLGD-PC09 ngày 20/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong gói giấy màu trắng (ký hiệu M1) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,086 gam; chất bột màu trắng bên trong gói giấy bạc (trong túi nilon ký hiệu M2) là ma túy loại Heroine, khối lượng 1,466 gam. Tổng khối lượng ma túy là 1,552 gam ma túy loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Trung N khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan, kết luận giám định cùng các tài liệu điều tra khác.

Về nguồn gốc số ma túy: Lê Trung N khai mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1m70, dáng người đậm, mặc quần áo giản-di màu xanh lá cây (không biết tên, tuổi, địa chỉ) tại cổng Trung tâm y tế quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải, xác định địa điểm, rà soát truy tìm đối tượng nhưng không xác định được đối tượng. Do không xác định được

nhân thân của người bán ma túy cho N nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ và xử lý.

Đối với xe máy Honda Wave KRSA màu xanh gắn BKS: 29R8 – 8044 (thu giữ khi bắt quả tang), N khai mượn của anh họ là Kiều Anh T (SN: 1981; HKTT: 16 T, phường H, quận H, thành phố H; Chỗ ở: số 19 ngõ 305 N, phường N, quận L, thành phố H) để làm phương tiện đi lại từ khoảng tháng 3/2022, khi sử dụng xe máy để đi mua ma túy N không nói cho anh T biết. Cơ quan điều tra đã xác minh, xác định: Đầu năm 2007, anh T có mua lại chiếc xe máy nêu trên từ chị Nguyễn Thị Minh H (SN: 1977, HKTT: Số 47, ngõ T, đường T, phường H, quận Đ, thành phố H), khi mua xe có đầy đủ giấy tờ xe và giấy mua bán. Khoảng tháng 7/2021, anh T đã làm rơi mất giấy đăng ký xe máy và đến nay chưa đi làm lại. Tại cơ quan điều tra chị H khai mua chiếc xe trên năm 2005 của một người không quen biết để làm phương tiện đi lại, đến năm 2007, do không có nhu cầu sử dụng nên đã bán lại cho anh Kiều Anh T. Xác minh chủ sở hữu trên đăng ký xe máy là Đỗ Văn L (SN: 1976 - Địa chỉ: V, xã V, huyện T, thành phố H), Cơ quan điều tra quận Nam Từ Liêm đã phối hợp với công an xã V xác định anh L không sinh sống tại địa phương, hiện ở đâu làm gì địa phương không rõ. Giám định số khung, số máy chiếc xe trên là nguyên thủy, xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Do vậy, chuyển chiếc xe máy trên đến Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm để giải quyết theo quy định.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKSNTL ngày 24/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Lê Trung N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Lê Trung N khai nhận hành vi của mình, thành khẩn nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Trung N mức án từ 30 đến 36 tháng tù về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**. Về

hình phạt bổ sung: do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong, mép dán có chữ ký của Lê Trung N, cán bộ Công an quận Nam Từ Liêm và Giám định viên; Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen gắn 01 sim; Trả lại 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave KRSA màu xanh mang BKS: 29R8-8044 cho anh Kiều Anh T theo biên bản giao nhận vật chứng số 97 ngày 30/12/2022 giữa Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm với Công an quận Nam Từ Liêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Trung N khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11h30' ngày 12/9/2022, tại khu vực ngã tư đường Hồ Tùng Mậu – Nguyễn Cơ Thạch (thuộc phường Cầu Diễn, Nam Từ Liêm, Hà Nội), Lê Trung N đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,552 gam ma túy loại Heroine để sử dụng thì bị tổ Công tác công an quận Nam Từ Liêm phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

[2] Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

[3] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu: năm 2003, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; năm 2006 bị cáo bị Công an phường Hàng Bạc, Hoàn Kiếm, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; năm 2006 bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm

xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích do chưa thi hành xong án phí HSST); năm 2007, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 8 năm tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích). Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được phân tích ở trên thì phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Số ma túy đã thu giữ cần tịch thu tiêu hủy, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen gắn 01 sim không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo; trả lại cho anh Kiều Anh T 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave KRSA màu xanh mang BKS: 29R8-8044, số khung 108089, số máy 0108044.

[7] Về đề nghị của Viện kiểm sát đối với vụ án: Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo mức án từ 30 đến 36 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội.

[8] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lê Trung N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Lê Trung N 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/9/2022.

*** Vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì niêm phong dán kín, trên mép dán có chữ ký niêm phong của Lê Trung N, cán bộ Công an quận Nam Từ Liêm và Giám định viên. Trả lại bị cáo Lê Trung N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã lắp 01 sim. Trả lại 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave KRSA mang BKS: 29R8-8044, số khung 108089, số máy 0108044 cho anh Kiều Anh T theo biên bản giao nhận vật chứng số 97 ngày 30/12/2022 giữa Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm với Công an quận Nam Từ Liêm.

* Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người có QLVNQLQ
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Phúc

